

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN TOÁN 7
TUẦN 12

1. Nội dung học sinh tự học:

❖ **Phần Đại Số:**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: BÀI 3. ĐẠI LƯỢNG TỈ LỆ NGHỊCH	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Xem kĩ công thức liên hệ giữa đại lượng x và y, khi x, y tỉ lệ nghịch với nhau. - Nắm được tính chất của 2 đại lượng tỉ lệ nghịch. Hướng dẫn làm bài Bài 12/58 SGK x và y là hai đại lượng tỉ lệ nghịch nên x, y liên hệ với nhau theo công thức $y = \frac{a}{x} (a \neq 0)$ hay $x.y = a$. Bài 13/58 SGK x và y là hai đại lượng tỉ lệ nghịch nên x, y liên hệ với nhau theo công thức $y = \frac{a}{x} (a \neq 0)$ hay $x.y = a$. Từ cột thứ 6 ta có x = 4, y = 1,5 nên hệ số $a = x.y = 4.1,5 = 6$. Vậy đại lượng x, y liên hệ với nhau theo công thức $y = \frac{6}{x}$. Bài 14/58 SGK Nếu hai đại lượng tỉ lệ nghịch với nhau thì: Tỉ số hai giá trị bất kì của đại lượng này bằng nghịch đảo của tỉ số hai giá trị tương ứng của đại lượng kia. $\frac{x_1}{x_2} = \frac{y_2}{y_1}; \frac{x_1}{x_3} = \frac{y_3}{y_1}; \dots$
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 12, 13, 14/58 SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: BÀI 4. MỘT SỐ BÀI TOÁN VỀ ĐẠI	

LƯỢNG TỈ LỆ NGHỊCH	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Nắm định nghĩa và tính chất của hai đại lượng tỉ lệ nghịch. - Cách giải bài toán về hai đại lượng tỉ lệ nghịch. - Xem kĩ các bài toán 1, 2 Hướng dẫn làm bài Bài 16/60 SGK Nếu hai đại lượng tỉ lệ nghịch với nhau thì: Tích hai giá trị tương ứng của chúng luôn không đổi (bằng hệ số tỉ lệ) $x_1 \cdot y_1 = x_2 \cdot y_2 = x_3 \cdot y_3 = \dots = a$ Bài 18/61 SGK Nếu hai đại lượng tỉ lệ nghịch với nhau thì: Tỉ số hai giá trị bất kì của đại lượng này bằng nghịch đảo của tỉ số hai giá trị tương ứng của đại lượng kia. $\frac{x_1}{x_2} = \frac{y_2}{y_1}; \frac{x_1}{x_3} = \frac{y_3}{y_1}; \dots$
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 16, 18/60, 61SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

❖ **Phần Hình Học:**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ HAI CỦA TAM GIÁC CẠNH – GÓC - CẠNH	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Nắm được trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh của hai tam giác. - Cách vẽ tam giác biết hai cạnh và góc xen giữa hai cạnh đó. - Chứng minh hai tam giác bằng nhau theo trường hợp bằng nhau c.g.c.
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 24, 25 /118 SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: LUYỆN TẬP	
Hoạt động 1:	-Củng cố trường hợp bằng nhau thứ hai cạnh-góc-cạnh của tam giác

<i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Rèn cách nhận biết, C/M hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – góc – cạnh. - Rèn kĩ năng c/m hai tam giác bằng nhau để suy ra hai góc, hai cạnh tương ứng bằng nhau.
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 27, 28, 29/119, 120 SGK; 42, 43/142 SBT trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

2. Sau khi tự học, em có những thắc mắc gì cần hỏi đến giáo viên:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Toán	Ghi nội dung bài giảng hoặc bài tập.	1. Câu hỏi của các em. 2. 3.